

CHƯƠNG TRÌNH

**thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW, ngày 18/11/2016
của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách Nhà nước,
quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững**

Nhằm triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 07-NQ/TW, ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách Nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững, Tỉnh uỷ xây dựng Chương trình thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG VỀ TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH VÀ QUẢN LÝ NỢ CÔNG CỦA TỈNH

Trong những năm qua, công tác tài chính - ngân sách Nhà nước và quản lý nợ công đã có những đóng góp quan trọng đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, xử lý các vấn đề cấp bách về thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh. Năm 2016, tổng sản phẩm xã hội (GRDP - theo giá so sánh 2010) ước đạt 44.571 tỷ đồng, bằng 101,3%KH, tăng 7,02% so với năm 2015; thu ngân sách Nhà nước đạt 4.113 tỷ đồng, tăng 12% so với dự toán Trung ương giao và bằng 97,9%KH của tỉnh; chi ngân sách địa phương đạt 11.376 tỷ đồng đạt 102%KH của tỉnh; thu nhập bình quân đầu người (theo giá hiện hành) đạt 36,7 triệu đồng/người, bằng 101,1%KH; huy động vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 17.009 tỷ đồng, bằng 85,95%KH. Hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về tài chính - ngân sách Nhà nước và quản lý nợ công từng bước được thực hiện theo hướng công khai, minh bạch, tiếp cận với thông lệ và chuẩn mực quốc tế, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành vĩ mô của cả nước trong từng giai đoạn.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tài chính - ngân sách và quản lý nợ công của tỉnh còn nhiều hạn chế. Cơ cấu thu chưa hợp lý, thiếu bền vững; tình trạng trốn thuế, thất thu và nợ thuế còn nghiêm trọng. Nhu cầu chi ngân sách không ngừng tăng, vượt khả năng cân đối nguồn lực; thu không đủ chi, tích lũy ngân sách cho đầu tư phát triển thấp. Cơ cấu chi ngân sách còn bất cập, tỷ trọng chi thường xuyên tăng cao, chi đầu tư phát triển giảm. Đắk Lắk vẫn là tỉnh nghèo, chưa có khả năng tự cân đối ngân sách Nhà nước, ngân sách của tỉnh vẫn phải nhận trợ cấp bổ sung lớn (gần 70%) từ ngân sách Trung ương nên luôn gặp khó khăn trong việc cân đối thu - chi, không đủ nguồn kinh phí để chủ động triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh. Nợ đọng xây dựng cơ bản và ứng trước ngân sách còn

lớn; việc quản lý, sử dụng vốn vay chưa thật hiệu quả; thiếu gắn kết giữa quyết định đầu tư với cân đối nghĩa vụ trả nợ. Việc sử dụng ngân sách và vốn đầu tư công ở một số dự án vẫn còn tình trạng lãng phí, thất thoát, hiệu quả chưa cao.

Những hạn chế nêu trên do nhiều nguyên nhân. Về khách quan, do tác động của tình hình kinh tế thế giới, những khó khăn, yếu kém của nền kinh tế cả nước nói chung và tình hình kinh tế tại địa phương nói riêng, dẫn đến khó khăn cho công tác tài chính - ngân sách Nhà nước. Về chủ quan, việc nhận thức về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đối với lĩnh vực tài chính - ngân sách Nhà nước và quản lý nợ công chưa đầy đủ, thống nhất, dẫn đến đổi mới, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách chưa quyết liệt, thiếu nhất quán, chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn; đầu tư dàn trải, nguồn lực đầu tư không tập trung, phân tán; chủ trương lập quy hoạch, chương trình, dự án nhiều, tuy nhiên lại kém hiệu quả; ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương tài chính của một số đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước còn chưa nghiêm; công tác xã hội hóa, thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính chưa đạt yêu cầu; chưa chủ động, tích cực khai thác các nguồn lực; còn trông chờ, ỷ lại sự hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước; hệ thống tổ chức quản lý thu ngân sách còn nhiều bất cập; công tác quản lý thu thuế còn nhiều hạn chế, chưa khai thác hết nguồn thu; tình trạng thất thu và nợ đọng thuế còn lớn... Tỉnh đã ban hành và thực hiện các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ cho một số chức danh cán bộ cơ sở là cần thiết, nhưng có một số chính sách làm tăng chi thường xuyên rất lớn trong điều kiện ngân sách tỉnh chưa đảm bảo đủ nguồn... Công tác thanh tra, kiểm tra của các cơ quan tại địa phương còn nhiều bất cập; chế tài xử lý vi phạm chưa nghiêm; việc nắm tình hình, phân tích, dự báo còn nhiều hạn chế.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Cơ cấu lại ngân sách Nhà nước và quản lý nợ công theo hướng bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô; tăng cường huy động, quản lý, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hóa, con người, bảo đảm an sinh xã hội, tăng cường phúc lợi xã hội, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh, mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, góp phần thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2015-2020.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tổng thu cân đối ngân sách Nhà nước trên địa bàn hàng năm tăng bình quân 10%; đến năm 2020, tổng thu cân đối ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt khoảng 5.500 tỷ đồng.

- Chi cân đối ngân sách Nhà nước giai đoạn 2016-2020 bình quân hàng năm khoảng 12.000 tỷ đồng; xây dựng cơ cấu chi theo hướng tăng dần tỷ trọng chi đầu tư phát triển và giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên. Sau năm 2020, quy mô chi ngân sách xác định phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, phân đầu hướng tới cân bằng thu - chi ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục sâu rộng tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về chấp hành nghĩa vụ nộp thuế, pháp luật về ngân sách Nhà nước, quản lý nợ công, thực hành tiết kiệm và phòng, chống tham nhũng, lãng phí nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong cả hệ thống chính trị, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và xử lý nghiêm các vi phạm.

2. Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường thuận lợi và động lực cho phát triển kinh tế - xã hội, tạo nguồn thu vững chắc cho ngân sách Nhà nước. Tập trung thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh, khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đẩy mạnh việc hoàn thiện các cơ chế, chính sách về tài chính, tạo môi trường thuận lợi để thu hút các nguồn lực trong xã hội cho đầu tư phát triển; phối hợp thực hiện có hiệu quả các chính sách tài khóa, tiền tệ của Trung ương để kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, phấn đấu tăng trưởng kinh tế (GRDP) giai đoạn 2016-2020 bình quân đạt 8,5-9%. Thực hiện lộ trình giá thị trường có sự quản lý của Nhà nước đối với những hàng hóa quan trọng, thiết yếu; sớm thực hiện đầy đủ cơ chế giá thị trường đối với dịch vụ công, điện, nước, đất đai và các nguồn tài nguyên quan trọng theo quy định.

3. Tập trung cơ cấu lại thu, chi ngân sách Nhà nước, tăng cường quản lý nợ công của tỉnh, góp phần bảo đảm an toàn và bền vững nền tài chính quốc gia. Thực hiện nghiêm nguyên tắc vay bù đắp bội chi ngân sách Nhà nước chỉ được sử dụng cho đầu tư phát triển, không sử dụng cho chi thường xuyên. Xây dựng và triển khai kế hoạch tài chính trung hạn gắn với chiến lược quản lý nợ công, kiểm soát bội chi ngân sách và kế hoạch đầu tư công trong cùng thời kỳ.

Tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, công bằng, khuyến khích đầu tư, điều tiết thu nhập hợp lý. Tăng cường quản lý, khai thác, huy động nguồn lực và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công; khai thác tốt các nguồn thuế thu từ tài sản, tài nguyên, bảo vệ môi trường...

Từng bước cơ cấu lại chi ngân sách Nhà nước theo hướng tăng hợp lý tỷ trọng chi đầu tư, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên gắn với đổi mới mạnh mẽ khu vực sự nghiệp công lập theo cơ chế tự chủ và tinh giản bộ máy, biên chế, thực hiện cải cách tiền lương; đẩy mạnh phân cấp khoán kinh phí ngân sách cho các đơn vị, địa phương. Đổi mới quản lý chi ngân sách Nhà nước phù hợp với kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; phân định rõ vai trò, chức năng của Nhà nước và thị trường; rà soát các chính sách xã hội, an sinh xã hội để bảo đảm sử dụng ngân sách tập trung và có hiệu quả cao; đẩy mạnh thực hiện khoán chi, đưa vào thu nhập một số chính sách, chế độ theo tiêu chuẩn, định mức chi. Nâng cao hiệu quả chi ngân sách, từng bước triển khai quản lý chi ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay, bảo đảm trả nợ đầy đủ, đúng hạn;

kiên quyết không sử dụng vốn vay cho các mục đích và dự án đầu tư có hiệu quả kinh tế - xã hội thấp hoặc không rõ ràng. Giám sát chặt chẽ việc cho vay, sử dụng vốn của các quỹ tài chính tập trung ngoài ngân sách cho các mục đích của ngân sách.

4. Đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả đầu tư công. Tập trung nguồn vốn ngân sách Nhà nước đầu tư các công trình trọng điểm, có sức lan tỏa lớn và giải quyết các vấn đề phát triển của địa phương, tạo thuận lợi thu hút đầu tư tư nhân, đầu tư trực tiếp nước ngoài. Thực hiện có hiệu quả việc cơ cấu lại doanh nghiệp Nhà nước, đẩy mạnh cổ phần hóa các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ theo đúng chủ trương của Chính phủ.

Tăng cường đổi mới khu vực sự nghiệp công lập, tạo bước đột phá về chất lượng, hiệu quả; từng bước tính đúng, tính đủ chi phí vào giá dịch vụ công và có chính sách hỗ trợ phù hợp cho đối tượng chính sách, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số gặp khó khăn ở vùng sâu, vùng xa.

5. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về tài chính - ngân sách Nhà nước và nợ công; thực hiện có hiệu quả việc phân cấp, phân quyền cho các đơn vị, địa phương; ngăn chặn và xử lý nghiêm tình trạng trốn thuế, thất thu và nợ thuế.

Nghiên cứu, ứng dụng phương pháp xây dựng dự toán thu ngân sách trên cơ sở dữ liệu quản lý thuế và dự toán chi ngân sách theo mục tiêu, nhiệm vụ, định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá dịch vụ và cam kết chi. Thực hiện thu chi trong phạm vi dự toán; vay nợ, giải ngân trong phạm vi kế hoạch và hạn mức được cấp thẩm quyền quyết định; hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán, chuyển nguồn. Tăng cường kiểm soát chi ngân sách theo hướng phù hợp với khả năng thu và trả nợ, thống nhất quy trình, tập trung đầu mối và hoàn thiện cơ chế quản lý, kiểm soát cam kết chi. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách Nhà nước và nợ công.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy biên chế của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và cấp huyện, cấp xã theo hướng tinh gọn, nhất là các đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế... Đổi mới công tác quản lý cán bộ, xây dựng chế độ công vụ rõ ràng, minh bạch, thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tài chính; nâng cao năng lực dự báo và xây dựng kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước và nợ công.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc căn cứ Chương trình của Tỉnh ủy để xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể để thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị. Xác định cụ thể nội dung cơ cấu lại ngân sách Nhà nước trong phạm vi được giao theo nguyên tắc triệt để tiết kiệm chi, chống lãng phí, tổ chức sắp xếp lại bộ máy, biên chế theo hướng tinh gọn, tập trung; đẩy mạnh cải cách khu vực sự nghiệp công lập, thúc đẩy xã hội

hóa, thu hút mạnh mẽ các nguồn lực đầu tư ngoài Nhà nước cho phát triển. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát; đề cao trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện.

2. Đảng đoàn HĐND tỉnh, Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý thu, chi ngân sách Nhà nước, tài sản công; công tác xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công, quản lý giá; rà soát, điều chỉnh chức năng nhiệm vụ và kiện toàn tổ chức các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo hướng tinh gọn, gắn trách nhiệm với quyết định thu, chi ngân sách của địa phương, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ. Trong đó, chú trọng các nhiệm vụ như: cơ cấu lại ngân sách Nhà nước, quản lý nợ công; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng, điều hành kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại đầu tư công; tiếp tục tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nghiên cứu, xây dựng phương án sắp xếp lại cơ quan Nhà nước theo hướng tinh gọn, xác định rõ trách nhiệm quản lý ngân sách Nhà nước, trách nhiệm quản lý tài chính, tài sản Nhà nước tại các doanh nghiệp; đổi mới khu vực sự nghiệp công lập theo phạm vi, trách nhiệm được giao.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy triển khai phổ biến, quán triệt các nội dung Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình này, chỉ đạo công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cả hệ thống chính trị. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phát động phong trào thực hành tiết kiệm, tổ chức học tập, quán triệt trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức và hành động.

4. Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy, các Ban của Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện và định kỳ sơ kết, tổng kết Chương trình này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng;
- VPTW Đảng & T26;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- Các ban của Tỉnh ủy, Đảng đoàn HĐND tỉnh, BCS đảng UBND tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- UBMTTQ, các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Lưu VPTU_(p).

(b/c);



Êban Y Phu